

NÂNG CAO NĂNG LỰC GIÁM SÁT CỦA ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN NHO QUAN, TỈNH NINH BÌNH

● BÙI ĐÀO HỒNG - NGUYỄN THỊ THIÊM - LÊ THU HÀ

TÓM TẮT:

Bài nghiên cứu đánh giá thực trạng năng lực giám sát (NLGS) của đại biểu hội đồng nhân dân (HĐND) cấp xã và tìm ra những yếu tố cản trở, bất cập trong việc nâng cao NLGS, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao NLGS của đại biểu HĐND cấp xã trên địa bàn huyện Nho Quan trong thời gian tới.

Từ khóa: giám sát, Hội đồng nhân dân, đại biểu, cấp xã, đại biểu hội đồng nhân dân.

1. Đặt vấn đề

Hoạt động giám sát là 1 trong 2 chức năng cơ bản, quan trọng của đại biểu HĐND cấp xã. Thông qua giám sát, đại biểu HĐND phát hiện những bất cập, hạn chế trong việc triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước để đưa ra kiến nghị nhằm bổ sung, hoàn thiện hệ thống chính sách đã ban hành.

Tuy nhiên, hiện nay, hoạt động của đại biểu HĐND cấp xã còn nhiều hạn chế tồn tại. Nguyên nhân từ trình độ hạn chế của nhiều đại biểu HĐND cấp xã, đặc biệt giám sát một số lĩnh vực về thu chi ngân sách, xây dựng cơ bản; cơ sở vật chất, trang thiết bị, kinh phí phục vụ hoạt động còn khó khăn. Bên cạnh đó, công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ làm đại biểu HĐND qua từng nhiệm

kỳ gần như chưa được chú trọng... đã gây ảnh hưởng đến năng lực quyết định và giám sát của đại biểu HĐND cấp xã.

Nho Quan là huyện miền núi nằm ở phía Tây Bắc tỉnh Ninh Bình, với 27 đơn vị xã/thị trấn. Các xã có quy mô dân số khác nhau, dẫn đến số lượng đại biểu HĐND xã khác nhau. Đại biểu HĐND cấp xã trên địa bàn huyện đã chủ động triển khai thực hiện các nhiệm vụ và hoàn thành chương trình công tác đề ra, thông qua các nghị quyết sát với thực tiễn, có tính khả thi cao, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tuy nhiên, khó khăn chung của nhiều địa phương trên địa bàn huyện Nho Quan hiện nay là tỷ lệ đại biểu HĐND chuyên trách cấp xã thấp, chất lượng đại biểu còn hạn chế (HĐND huyện Nho Quan, 2022). Địa phương chưa có quy

định rõ về trình độ, NLGS của đại biểu HĐND cấp xã, nên năng lực, trình độ của một số đại biểu chưa thực sự đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Do vậy, bài viết nghiên cứu “Nâng cao năng lực giám sát của đại biểu hội đồng nhân dân cấp xã trên địa bàn huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình” nhằm đánh giá thực trạng NLGS của đại biểu HĐND cấp xã, từ đó đề xuất giải pháp nhằm nâng cao NLGS của đại biểu HĐND cấp xã trên địa bàn huyện Nho Quan trong thời gian tới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng 2 loại số liệu, bao gồm số liệu thứ cấp và sơ cấp. Số liệu sơ cấp được thu thập thông qua điều tra, phỏng vấn 69 đại biểu HĐND xã, 16 lãnh đạo cấp xã, huyện và 60 người dân trên địa bàn huyện Nho Quan.

3. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

3.1. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của đại biểu Hội đồng nhân dân

Nhiệm kỳ 2021 - 2026, tổng số đại biểu HĐND xã của huyện Nho Quan có tổng số 598 người, trong đó:

Về trình độ văn hóa, trình độ 7/10, 8/10 chiếm 26,42% và đại biểu có trình độ 10/10 chiếm 5,35%. Đây là những đại biểu ở độ tuổi xấp xỉ 60 tuổi và từ 60 tuổi trở lên có kinh nghiệm công tác nhưng khả năng tiếp thu những kiến thức, kỹ năng mới gặp khó khăn.

Về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có 38,8% đại biểu không qua đào tạo trình độ chuyên môn. Đây là những lao động tự do, người làm nông nghiệp. Lĩnh vực giám sát rộng, bao phủ toàn bộ các vấn đề kinh tế - xã hội của địa phương, đòi hỏi người có trình độ chuyên môn mới có thể phát hiện ra những vấn đề bất cập trong giám sát. Do vậy, đây là khó khăn của những đại biểu không có trình độ chuyên môn, cần được quan tâm, bồi dưỡng trong thời gian tới.

Về trình độ lý luận chính trị, có 26,42% đại biểu chưa qua đào tạo, trình độ quản lý nhà nước cũng có 46,66% người chưa qua đào tạo, dẫn đến những thiếu hụt kiến thức về quản lý nhà nước phục vụ cho các hoạt động giám sát các chương trình thực

hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cũng như tổ chức thực hiện các hoạt động giám sát.

Về trình độ tin học, số đại biểu không có bằng cấp, chứng chỉ tin học chiếm phần lớn trong tổng số đại biểu, với 63,77%. Trong đó có 15,94% người không biết sử dụng, 26,09% người sử dụng hạn chế và 39,13% người biết sử dụng nhưng không thành thạo, chỉ có 18,84% người biết sử dụng thành thạo. Có thể thấy, với trình độ sử dụng tin học và ứng dụng công nghệ thông tin chưa đạt đến mức cơ bản như hiện nay là một khó khăn rất lớn trong các đại biểu HĐND thực hiện nhiệm vụ giám sát.

Những thiếu hụt về trình độ chuyên môn phục vụ giám sát của đại biểu HĐND cấp xã cụ thể như sau: sự thiếu hụt kiến thức về quản lý thu, chi ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa được nhận định với tỷ lệ cao nhất, 60,87% đến 66,67% đối với đại biểu và 87,5% đến 93,75% đối với cán bộ, lãnh đạo. Tiếp đến là kiến thức về giám sát các công trình xây dựng do xã làm chủ đầu tư với 47,85% ý kiến nhận định của đại biểu và 68,75% ý kiến nhận định của cán bộ, lãnh đạo xã, huyện.

3.2. Kỹ năng giám sát của đại biểu Hội đồng nhân dân

3.2.1. Kỹ năng giám sát thông qua chất vấn

Hoạt động chất vấn đang bộc lộ một số hạn chế: người dân chưa chủ động, nêu cao tinh thần phát biểu, đưa ra ý kiến về các vấn đề kinh tế - xã hội của địa phương. Số lượt ý kiến chất vấn còn thấp. Các hoạt động chất vấn và trả lời chất vấn được nhận định còn chung chung, chưa mang tính phản biện xã hội cao. Hoạt động chất vấn của đại biểu HĐND tại kỳ họp tuy sôi nổi, nhưng số lượng đại biểu đăng ký chất vấn còn ít. Một số đại biểu kiêm nhiệm, có chức danh lãnh đạo ít khi tham gia chất vấn. Phần trả lời chất vấn thiếu cụ thể, thiếu giải pháp và thời hạn khắc phục. Sự phối hợp để giải quyết những vấn đề phức tạp, liên quan đến nhiều ngành chưa thật chặt chẽ.

Cán bộ, lãnh đạo nhận định đại biểu HĐND xã hạn chế trong việc nêu ý kiến chất vấn với 68,75% ý kiến, người dân là 38,33% ý kiến. Cán bộ, lãnh đạo và người dân nhận định, nội dung chất vấn của

đại biểu HĐND xã thực hiện chưa phủ khắp được các vấn đề nổi cộm trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, với 31,25% ý kiến nhận định của cán bộ và 60% ý kiến của người dân. Các lượt ý kiến chất vấn không cao, cộng với nội dung chưa phủ khắp các vấn đề nổi cộm ở địa phương, cần được quan tâm hơn nữa về nâng cao chất lượng giám sát của đại biểu HĐND xã.

Kết quả chất vấn của đại biểu HĐND xã được lãnh đạo địa phương và người dân đánh giá hạn chế với 50% ý kiến nhận định về việc trả lời chưa rõ ràng, chưa gắn trách nhiệm và thời hạn giải quyết, 56,25% ý kiến nhận định về kết luận chưa rõ ràng. Việc chưa đưa ra kết luận rõ ràng khiến cho việc giám sát sau chất vấn gặp nhiều khó khăn và không hiệu quả vì không có chỉ tiêu cụ thể để đánh giá.

3.2.2. Giám sát tại kỳ họp, thường xuyên giữa 2 kỳ họp và giám sát chuyên đề

a. Giám sát văn bản pháp luật và thi hành pháp luật

Đại biểu HĐND xã tự nhận định kỹ năng giám sát văn bản pháp luật và thực hiện chính sách pháp luật ở địa phương bình thường đối với văn bản của cấp xã với 42,03%, chưa tốt đối với các loại văn bản cấp trung ương, cấp địa phương (55,07% và 42,03%). Lãnh đạo xã nhận định giám sát của đại biểu HĐND xã hạn chế đối với cấp trung ương, 56,25% ý kiến và 43,75% đối với văn bản cấp địa phương. Trong giám sát thực hiện chính sách tại địa phương, cả 2 đối tượng đều nhận định hạn chế xung quanh tỷ lệ 50% ý kiến.

b. Giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân

Hoạt động giám sát giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân đối với đại biểu được cán bộ địa phương nhận định chưa rõ nét, chưa theo đúng trình tự kế hoạch đặt ra, chưa sâu sát, chưa nắm bắt hết được những tồn tại, hạn chế trong giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo. Việc chất vấn của đại biểu HĐND còn mang tính sự vụ, chưa chú trọng và tập trung vào chất vấn những vấn đề lớn thuộc chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của lãnh đạo các cơ quan trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo;

việc xử lý đơn khiếu nại, tố cáo gửi đến HĐND, theo dõi tình hình giải quyết và đôn đốc các cơ quan, địa phương giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đôi lúc còn thiếu kịp thời, chất lượng chưa cao.

Kết quả điều tra nhận định chỉ ra kỹ năng phát hiện những tồn tại của giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị ở mức tốt với 50% ý kiến của cán bộ, lãnh đạo và mức hạn chế với 41,67% ý kiến người dân. Ngược lại, việc theo dõi giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của đại biểu được người dân nhận định tốt với 43,33% nhưng cán bộ nhận định hạn chế ở 56,25%. Xử lý kết quả giám sát được đánh giá bình thường với 43,75% ý kiến cán bộ, lãnh đạo, nhưng người dân nhận định hạn chế với 60% ý kiến nhận định.

c. Giám sát chuyên đề của đại biểu HĐND xã

Công tác chỉ đạo giám sát của thường trực HĐND xã còn hạn chế, nhất là việc xây dựng dự toán thu chi ngân sách xã và điều hành thực hiện dự toán của một số tổ chức, một số ngành của UBND xã chưa được tốt; việc đôn đốc thực hiện kiến nghị sau giám sát có việc chưa quyết liệt, đôn đốc thực hiện cam kết sau trả lời ý kiến của cử tri tại các kỳ họp chưa thường xuyên. Chưa có biện pháp xử lý đối với các trường hợp không thực hiện nghiêm túc kết luận giám sát của đại biểu HĐND. Thực hiện chức năng giám sát của đại biểu HĐND tuy có tiến bộ, nhưng vẫn chưa bao quát hết các lĩnh vực của đời sống, công tác đôn đốc, theo dõi thực hiện kiến nghị sau giám sát còn hạn chế; việc đôn đốc các cơ quan tham mưu cho UBND xã triển khai thực hiện kết luận giám sát chưa được thường xuyên.

Kết quả nhận định đánh giá đại biểu đáp ứng tốt yêu cầu về giám sát chuyên đề về huy động và sử dụng nguồn lực xã hội hóa tại địa phương với 43,75% ý kiến nhận định của cán bộ, lãnh đạo, 60% ý kiến nhận định của người dân. Chuyên đề về quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước tại địa phương được nhận định hạn chế với 50% ý kiến cán bộ, lãnh đạo, bình thường với 46,67% ý kiến của người dân. Riêng đối với các công trình xây dựng cơ bản, công tác giám sát của đại biểu được nhận định hạn

chế với 68,75% ý kiến cán bộ, lãnh đạo và 63,33% ý kiến của người dân.

3.2.3. Giám sát thông qua tiếp xúc cử tri của đại biểu hội đồng nhân dân xã

Nhận định về kỹ năng tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND cấp xã, cán bộ lãnh đạo và người dân cho rằng hình thức và nội dung phù hợp và đáp ứng yêu cầu với 43,75% và 51,67% ý kiến nhận định. Tuy nhiên, việc giải đáp các ý kiến của cử tri tại các cuộc họp tiếp xúc được nhận định ở mức hạn chế với 43,75% ý kiến cán bộ và 43,33% ý kiến của người dân. Công tác giám sát, theo dõi, phản hồi sau tiếp xúc cử tri được nhận định hạn chế nhất với 62,50% ý kiến của cán bộ, lãnh đạo và 68,33% ý kiến của người dân.

3.3. Kỹ năng mềm phục vụ giám sát của đại biểu hội đồng nhân dân cấp xã

Để thực hiện được hoạt động giám sát của đại biểu HĐND cần các kỹ năng mềm khác, cụ thể:

- Kỹ năng thu thập và xử lý thông tin, Kỹ năng đánh giá của đại biểu được đánh giá ở mức tốt, với điểm đánh giá từ 2,9 đến 3,5 điểm.

- Kỹ năng phân tích thông tin là kỹ năng quan trọng để phát hiện các bất cập, hạn chế trong giám sát. Tuy nhiên, kỹ năng này đang được nhận định với mức điểm thấp nhất, tương đương 2,2 điểm, ở mức yếu.

- Kỹ năng xây dựng kế hoạch, chương trình giám sát cũng được nhận định ở mức 2,5 điểm, tương đương với mức yếu.

- Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện yếu, nhất là việc phối hợp với các thôn, các điểm được giám sát chưa tốt, nên còn tồn tại bất cập trong công tác chuẩn bị phục vụ giám sát của đối tượng được giám sát.

3.4. Phẩm chất đạo đức và thái độ của đại biểu Hội đồng nhân dân

Nhận định về phẩm chất đạo đức và thái độ của đại biểu HĐND theo các quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015, người dân hài lòng về người đại biểu HĐND cấp xã về phẩm chất đạo đức, cần kiệm, liêm chính với trên 50% ý kiến nhận định. Tuy nhiên, về sự liên hệ với người dân

và lắng nghe ý kiến của người dân chỉ được nhận định ở mức bình thường nhưng, nhận định tổng thể, người dân tín nhiệm đối với đại biểu HĐND với trên 50% ý kiến nhận định.

3.5. Kết quả thực hiện giám sát, sau giám sát và năng lực của đại biểu hội đồng nhân dân cấp xã

Nhận định chung về NLGS của đại biểu HĐND cấp xã, cán bộ, lãnh đạo cho rằng hiệu quả giám sát ở mức trung bình với 43,75% ý kiến nhận định. Trong khi đó, người dân nhận định hiệu quả giám sát thấp với 50% ý kiến nhận định. Giám sát chuyên đề về lĩnh vực xây dựng cơ bản được nhận định hạn chế với hiệu quả thấp nhất.

4. Giải pháp chủ yếu nâng cao năng lực giám sát của đại biểu hội đồng nhân dân xã trên địa bàn huyện Nho Quan

4.1. Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng hoàn thiện kiến thức, chuyên môn, nghiệp vụ cho đại biểu hội đồng nhân dân xã

1) Đối với chủ tịch, phó chủ tịch HĐND xã: Cần xây dựng khung NLGS cho chủ tịch, phó chủ tịch HĐND xã, lập kế hoạch bồi dưỡng, trong đó tập trung vào các hoạt động nâng cao năng lực ra quyết định, nghị quyết, và xây dựng các chỉ tiêu giám sát đối với các vấn đề kinh tế xã hội tại địa phương và giám sát hoạt động của thường trực, Ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Xã hội và đại biểu.

2) Đối với Thường trực HĐND xã: Cần bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng như: Triệu tập các kỳ họp của HĐND; phối hợp với UBND trong việc chuẩn bị kỳ họp của HĐND; Đơn đốc, kiểm tra UBND và các cơ quan nhà nước khác ở địa phương thực hiện các nghị quyết của HĐND; Giám sát việc tuân theo Hiến pháp và pháp luật tại địa phương; Chỉ đạo, điều hòa, phối hợp hoạt động của các Ban của HĐND.

3) Đối với Trưởng ban Pháp chế, Ban Kinh tế - Xã hội: Cần bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng về: Thẩm tra dự thảo nghị quyết, báo cáo, đề án liên quan đến lĩnh vực phụ trách; Giám sát hoạt động của UBND và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND xã về lĩnh vực phụ trách; Khảo sát tình hình thực hiện các quy định

của pháp luật về lĩnh vực phụ trách do HĐND hoặc Thường trực HĐND phân công; Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giáo dục lĩnh vực phụ trách; Báo cáo kết quả hoạt động giám sát với Thường trực HĐND và HĐND.

4) Đối với đại biểu HĐND xã: Cần hoàn thiện trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của đại biểu HĐND xã. Đặc biệt là kiến thức, chuyên môn và kỹ năng giám sát các công trình xây dựng do UBND xã làm chủ đầu tư và các công trình sử dụng nguồn kinh phí xã hội hóa; kỹ năng quản lý tài chính, ngân sách cấp xã và thực hiện chính sách, pháp luật tại địa phương.

4.2. Nâng cao chất lượng chất vấn của đại biểu hội đồng nhân dân xã

Tăng cường và phát huy trí tuệ của các đại biểu HĐND thông qua thảo luận, chất vấn tại Kỳ họp trước khi quyết nghị các vấn đề quan trọng. Nâng cao năng lực, trách nhiệm đội ngũ đại biểu chuyên trách của các Ban HĐND trong quá trình xây dựng nội dung, chuẩn bị kỳ họp, sự tham gia chuyên sâu của các đại biểu chuyên trách về các nội dung trình kỳ họp.

4.3. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tiếp xúc cử tri

Đổi mới, nâng cao nhận thức về công tác tiếp xúc cử tri; giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; yêu cầu đại biểu HĐND cần phải có nhận thức sâu sắc, đúng đắn về vị trí, vai trò của HĐND, đại biểu HĐND trong hệ thống cơ quan Nhà nước ở địa phương. Đại biểu HĐND phải nghiên cứu kỹ các quy định của pháp luật,

nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, quá trình giải quyết, trả lời của cơ quan có thẩm quyền, những văn bản pháp luật cần áp dụng trong quá trình giải quyết, thậm chí cần tham khảo những phản ánh của dư luận xã hội thông qua các phương tiện thông tin đại chúng.

4.4. Đổi mới và nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, giám sát giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân

Thực hiện nghiêm túc Quy định tiếp công dân của Thường trực HĐND, đại biểu HĐND. Tăng cường công tác giám sát việc giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân. Nâng cao năng lực về tổ chức, hoạt động của cơ quan Văn phòng. Cải tiến công tác tham mưu tổng hợp có hệ thống giúp Thường trực HĐND theo dõi, nắm bắt, giám sát tình hình giải quyết các vụ việc đầy đủ, chính xác. Đổi mới, nâng cao chất lượng thông tin tuyên truyền, tăng cường chỉ đạo, định hướng thông tin, tuyên truyền một cách kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng.

4.5. Tăng cường giám sát theo chuyên đề

Thực hiện giám sát theo kế hoạch, chú trọng giám sát trên các lĩnh vực trọng tâm. Thực hiện tốt quy chế phối hợp với UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các cơ quan có liên quan trong giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Đại biểu HĐND cần không ngừng bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị và chuyên môn nghiệp vụ. Thường xuyên quan tâm và dành thời gian thỏa đáng cho hoạt động của HĐND ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. HĐND huyện Nho Quan (2020). *Báo cáo kết quả công tác năm 2020, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021 của Thường trực HĐND huyện Nho Quan.*
2. HĐND huyện Nho Quan (2021). *Báo cáo kết quả công tác năm 2021, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 của Thường trực HĐND huyện Nho Quan.*
3. HĐND huyện Nho Quan (2022). *Báo cáo kết quả công tác năm 2022, nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 của Thường trực HĐND huyện Nho Quan.*

Ngày nhận bài: 20/3/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 11/4/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 10/5/2023

Thông tin tác giả:

1. BUI ĐÀO HỒNG

Văn phòng Đoàn đại biểu quốc hội và hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình

2. NGUYỄN THỊ THIÊM

Học viện Nông nghiệp Việt Nam

3. LÊ THU HÀ

Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình

**INCREASING THE SUPERVISION CAPACITY
OF DELEGATES OF NHO QUAN DISTRICT PEOPLE'S COUNCIL,
NINH BINH PROVINCE**

● BUI DAO HONG¹
● NGUYEN THI THIEM²
● LE THU HA³

¹The Office of the National Assembly Delegation,
the People's Council of Ninh Binh Province

²Vietnam National University of Agriculture

³The People's Council of Ninh Binh Province

ABSTRACT:

This study assesses the current supervision capacity of commune-level People's Council delegates, and finds out the obstacles for the improvement of supervision capacity. Based on the study's findings, some solutions are proposed to increase the supervision capacity of delegates of Nho Quan District People's Council, Ninh Binh province in the coming time.

Keywords: supervision, People's Council, delegate, commune level, delegates of the People's Council.